

Số: 475/QĐ-CĐTMDL

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu học phí năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định 97/2023/NĐ-CP. Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Căn cứ vào Quyết định 2192/QĐ-BCT ngày 14/3/2014 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trường Cao đẳng thương mại và du lịch;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Đào tạo khoa học trường họp ngày 04 tháng 7 năm 2025

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. MỨC THU HỌC PHÍ

1. Học phí học nghề

a. Đối với khoá 60

STT	Hệ đào tạo	Số tín chỉ	Mức thu học phí (đồng/tháng)	Mức thu tín chỉ (đồng/tín chỉ)
I.	Hệ cao đẳng			
1.	Hướng dẫn du lịch	107	1.429.000	333.800
2.	Kế toán doanh nghiệp	105	1.186.000	282.300
3.	Kỹ thuật chế biến món ăn	102	1.429.000	350.200
4.	Kinh doanh thương mại	104	1.186.000	285.000
5.	Quản trị nhà hàng	101	1.186.000	293.500
II.	Hệ trung cấp			
1.	Kỹ thuật chế biến món ăn	73	1.429.000	391.500
2.	Nghiep vụ Nhà hàng khách sạn	73	1.429.000	391.500

3.	QLKD nhà hàng và dịch vụ ăn uống	72	1.186.000	329.400
4.	Quản lý và kinh doanh du lịch	73	1.186.000	324.900
5.	Kinh doanh thương mại và dịch vụ	76	1.186.000	312.100
6.	Kế toán doanh nghiệp	71	1.186.000	334.000
7.	Công nghệ thông tin (UD phần mềm)	76	1.429.000	376.000
8.	Thương mại điện tử	76	1.186.000	312.100
9.	Quản lý và bán hàng siêu thị	77	1.186.000	308.000

b. Đối với Khoá 61,62

STT	Hệ đào tạo	Số tín chỉ	Mức thu học phí (đồng/tháng)	Mức thu tín chỉ (đồng/tín chỉ)
I.	Hệ cao đẳng			
1.	Hướng dẫn du lịch	102	1.429.000	350.200
2.	Kế toán doanh nghiệp	101	1.186.000	293.500
3.	Kỹ thuật chế biến món ăn	102	1.429.000	350.200
4.	Kinh doanh thương mại	101	1.186.000	293.500
5.	Quản trị nhà hàng	100	1.186.000	296.500
II.	Hệ trung cấp			
1.	Kỹ thuật chế biến món ăn	72	1.429.000	396.900
2.	Nghiep vụ Nhà hàng khách sạn	71	1.429.000	402.500
3.	QLKD nhà hàng và dịch vụ ăn uống	70	1.186.000	338.800
4.	Quản lý và kinh doanh du lịch	71	1.186.000	334.000
5.	Kinh doanh thương mại và dịch vụ	72	1.186.000	329.400
6.	Kế toán doanh nghiệp	71	1.186.000	334.000
7.	Công nghệ thông tin (UD phần mềm)	69	1.429.000	414.200
8.	Thương mại điện tử	73	1.186.000	324.900
9.	Quản lý và bán hàng siêu thị	74	1.186.000	320.500

2 Hệ đào tạo sơ cấp, thường xuyên; Thu theo thỏa thuận

Điều 2. SỐ THÁNG THU HỌC PHÍ:

- Học phí học nghề: 5 tháng/học kỳ, 10 tháng/năm học

Điều 3. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC THU HỌC PHÍ

- Thời gian thu:
 - + Học kỳ I: Từ 10/9/2025 đến hết ngày 31/12/2025.
 - + Học kỳ II: Từ 15/2/2026 đến hết ngày 28/4/2026.
- Hình thức thu
 - + Tiền mặt: Phòng G206 Nhà Hiệu bộ của Nhà trường.
 - + Chuyển khoản: - Tên đơn vị thụ hưởng Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch. Số tài khoản 3900791398 tại ngân hàng BIDV chi nhánh Thái nguyên

Điều 4. Các Ông (bà) phụ trách các phòng; học sinh, sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- BGH(đ/b)
- ĐTKH, PCTHSSV(t/h)
- Các lớp (t/h)
- Lưu VT, TCKT

